

Bản án số: 03/2017/HNGĐ-ST

Ngày 06/9/2017

V/v: “ *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn* ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hạnh
2. Ông Phạm Quang Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Công Bình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoài Trinh, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2017/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017, về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị H, địa chỉ cư trú: Số 14, đường Đ, tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hữu H, địa chỉ cư trú: Số 14, đường Đ, tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà H có mặt tại phiên tòa, ông H có đơn xin vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 09/02/2017, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Lê Thị H trình bày:*

Bà H và ông Nguyễn Hữu H kết hôn vào ngày 13/6/2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn B. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, lúc đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do ông H thường xuyên uống rượu, bia về gây gỗ đánh đập bà H, trong thời gian đó bà H đã gửi đơn đến Tòa án xin ly hôn với ông H, nhưng vì không muốn gia đình tan vỡ và hy vọng ông H sẽ bỏ rượu, bia để gìn giữ hạnh phúc gia đình, nên bà H đã tự nguyện rút lại đơn và tiếp tục chung sống với ông H, tuy nhiên, ông H ngày càng nghiện rượu không bỏ được, mâu thuẫn lên đến đỉnh điểm là vào ngày 04/8/2017 và ngày 08/8/2017 ông H lại tiếp tục đánh bà H, vì không chịu được cảnh bạo lực của chồng nên ngày 10/8/2017 bà H đã đến sinh sống tại đơn vị của bà công tác là Trung tâm y tế huyện B, từ đó đến nay bà và ông H sống ly thân, phần ai nấy sống không ai quan tâm đến ai. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, bà kiên quyết xin ly hôn với ông H.

- Về con chung: Vợ chồng bà H có 01 người con chung tên là Nguyễn Hữu T, sinh ngày 17/12/2007, hiện cháu T đang sống cùng với bà H tại Trung tâm y tế huyện B, nếu ly hôn, bà H xin được nuôi cháu T và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Hữu H trình bày:*

Điều kiện kết hôn giữa ông H và bà H, đúng như bà H trình bày ở trên. Quá trình sống chung, vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng trong cuộc sống do bản thân thường hay uống rượu nên dẫn đến có những lời lẽ không hay đối với vợ chứ không có mâu thuẫn gì trầm trọng. Nay bà H cương quyết xin ly hôn thì ông H không đồng ý ly hôn, vì ông H vẫn còn thương vợ muốn đoàn tụ với bà H để cùng nhau chăm sóc con chung.

- Về con chung: Ông H xác nhận, vợ chồng ông có một người con chung đúng như bà H trình bày. Nếu bà H cương quyết xin ly hôn thì ông H yêu cầu được nhận nuôi con chung là cháu Nguyễn Hữu T, sinh ngày 17/12/2007 và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

** Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm Phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ theo quy định tại Điều 28, 35, và 39 Bộ luật

tổ tụng dân sự, Thẩm phán thụ lý đúng thẩm quyền, Chánh án ra quyết định phân công Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân đúng quy định; Thẩm phán xác định tư cách người tham gia tố tụng, tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải đúng quy định của tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị:

Hội đồng xét xử áp dụng: Các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Lê Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Hữu H.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Hữu T, sinh ngày 17/12/2007 cho bà Lê Thị H tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà H về việc không yêu cầu ông Hùng cấp dưỡng nuôi con;

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Bà Lê Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Bị đơn ông Nguyễn Hữu H có đăng ký hộ khẩu tại số 14 đường Đ, tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Ngày 14/8/2017 bị đơn ông Nguyễn Hữu H có đơn xin vắng mặt vào các buổi phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm vì thường xuyên bận công việc, căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 207; khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

-Nội dung vụ án:

[3] Quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị H và ông Nguyễn Hữu H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H thường xuyên uống rượu về nhà xúc phạm bà H. Chính ông H cũng xác nhận thường xuyên uống rượu và khi về nhà có nói xúc phạm với vợ. Hiện nay, bà H đang sống ly thân với ông H, điều đó chứng tỏ mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; Ông H mong muốn đoàn tụ với vợ, nhưng không có kế hoạch gì để hàn gắn hạnh phúc gia đình; Mặt khác, ngày 11/8/2017 Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông H nhưng tại phiên họp về kiểm tra việc nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 16/8/2017 ông H vẫn vắng mặt nên việc bà H yêu cầu ly hôn với ông H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

[4] Về con chung: Cháu Nguyễn Hữu T, sinh ngày 17/12/2007 hiện đang sinh sống cùng bà H và học tại Trường Tiểu học thị trấn B, huyện B, ông H hay dùng rượu, bia hiện đã bị Trung tâm y tế huyện B chấm dứt hợp đồng lao động, thu nhập không có, bà H có thu nhập ổn định, cháu T cũng có nguyện vọng được sống cùng bà H, vì vậy, để đảm bảo cho cháu Tuấn có môi trường sống ổn định, phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đảm bảo về việc học tập, giáo dục Hội đồng xét xử xét thấy giao cháu T cho bà H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ông H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Ghi nhận sự tự nguyện của bà H về việc không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Ý kiến của kiểm sát viên về tố tụng và nội dung vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016

Tuyên xử:

1. Bà Lê Thị H được ly hôn ông Nguyễn Hữu H.

2. Giao con chung là cháu Nguyễn Hữu T, sinh ngày 17/12/2007 cho bà Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Nguyễn Hữu H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà H về việc không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, vì lợi ích của con, nếu thấy người trực tiếp nuôi con không bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

4. *Về án phí*: Bà Lê Thị H phải chịu số tiền 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) mà bà H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 011313 ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

Trường hợp bản án, Quyết định được Thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không

có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Ba Tơ;
- THADS huyện Ba Tơ;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Ba Tơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Huy